

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sửa dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Vinh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp, ủy quyền một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn thành phố Vinh;

Căn cứ Biên bản thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành ngày 26/11/2023 của phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Vinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp hệ thống loa truyền thanh 23 xóm xã Nghi Phú, thành phố Vinh, thành phố Vinh.
- Chủ đầu tư: UBND xã Nghi Phú.
- Địa điểm xây dựng: Xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Thời gian khởi công: Tháng 10/2021, hoàn thành: Tháng 11/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị A-B đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:		599.770.000	599.770.000	598.203.000
1	Chi phí xây dựng	126.059.000	126.059.000	126.059.000
2	Chi phí thiết bị	449.930.000	449.930.000	449.930.000
3	Chi phí quản lý dự án	7.957.000	7.957.000	7.957.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	12.348.000	12.348.000	10.857.000
5	Chi phí khác	3.476.000	3.476.000	3.400.000
6	Dự phòng	-	-	-

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7 = 5-4
Tổng số		599.770.000	598.203.000	480.000.000	118.203.000	-
	Vốn ngân sách xã Nghi Phú	599.770.000	598.203.000	480.000.000	118.203.000	

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số		598.203.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	598.203.000			
2	Tài sản ngắn hạn	-			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- 4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.
4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.
5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		598.203.000	
	- Vốn ngân sách xã Nghi Phú	598.203.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 26 tháng 11 năm 2023:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 118.203.000 đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản.

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND xã Nghi Phú	598.203.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan.

Lưu giữ đầy đủ hồ sơ, bàn giao và hạch toán tăng TSCĐ cho UBND xã Nghi Phú quản lý theo chế độ kế toán hiện hành.

Điều 4: Trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND xã Nghi Phú; Các bộ phận Công chức Kế toán; Công chức Đô thị - Xây dựng; các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Hùng